

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2026/HS-PT

Ngày: 22-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tấn Lợi.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Tuấn.

Ông Phạm Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Danh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Hồ Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36-CTN/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Trung N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2025/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực N - Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Trung N, sinh ngày: 08/8/2006, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Võ Bảo Q và bà Phan Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 07/3/2025, chuyển tạm giam từ ngày 13/3/2025 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Đ (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung N là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, N truy cập vào mạng xã hội đặt mua 150 đoạn ống thủy tinh đem về nhà tại ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp cất giữ trong phòng ngủ, mục đích chế tạo thành nỏ để sử dụng ma

túy. Cách thức làm nỏ như sau: Nguyên để bình gas mini có gắn đầu khò trên nền gạch, tay phải cầm quẹt gas bật lửa cho đầu khò cháy, hai tay N cầm đoạn ống thủy tinh hơi nóng một đầu cho thủy tinh nóng chảy bít lại, rồi tiếp tục hơi nóng đầu ống thủy tinh và dùng miệng thổi đầu kia cho đến khi đầu đoạn ống được hơi nóng phồng ra thành dạng hình tròn, rồi dùng đầu nhọn của cây kim loại khoét một cái lỗ tròn và hơi nóng ở giữa thân ống để cho cong lại thành phễu để tạo ra 01 cái nỏ hoàn chỉnh. Với cách thức như trên, N đã làm hư bể 10 ống thủy tinh, sản xuất ra được 10 đoạn ống thủy tinh uốn cong dạng phễu hoàn chỉnh (nỏ), cất giấu tại nhà nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma túy. Vào ngày 04/3/2025, N liên hệ, đến khu vực đường dân sinh gần Cầu vượt C gặp người tên T1 (không rõ họ tên, địa chỉ) mua ma túy được chứa trong 02 gói ni lông màu cam được hàn kín với giá 1.500.000 đồng, rồi đem về nhà sử dụng, sau đó N đổ ma túy trong 02 gói ni lông màu cam vào trong 01 gói ni lông màu trắng, để ma túy trên bàn trong phòng ngủ.

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 05/3/2025, N được Trần Ngọc Bảo Y, sinh ngày 16/3/2010, là bạn bè quen biết trên mạng xã hội Facebook nhờ đến nhà nghỉ “Minh Thư” thuộc ấp A, xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp để rước Y và Lương Ngọc G, sinh ngày 23/02/2010 (là bạn Y) về nhà của N chơi thì N đồng ý, N điều khiển xe mô tô đến chở Y và G về nhà N. Tại đây, N dẫn Y và G vào trong phòng ngủ của N để tổ chức uống bia, lúc này G không uống bia mà lên nệm để trên nền gạch nằm ngủ, còn Y và N ngồi uống bia đến khoảng 10 giờ cùng ngày, N lấy ma túy đổ vào trong bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy do N tự chế tạo, gồm: 01 cái bình bằng thủy tinh, 01 cái nỏ bằng thủy tinh và 01 ống hút nhựa, rồi dùng quẹt gas đốt nỏ thủy tinh để sử dụng, thấy vậy Y hỏi N cùng sử dụng ma túy chung thì N đồng ý và dùng quẹt gas đốt nỏ chứa ma túy lên cho Y cùng sử dụng.

Sử dụng ma túy xong, N và Y lên nệm nằm cùng với G, lúc này N yêu cầu Y cho N quan hệ tình dục thì Y đồng ý, cả hai tự cởi quần áo của mình ra, Y nằm ngửa, N nằm sấp đè trên người Y thực hiện hành vi giao cấu 01 lần. Trong lúc N và Y đang giao cấu thì G thức dậy nhìn thấy nhưng không nói gì, rồi tiếp tục nằm ngủ. Sau khi giao cấu xong, N và Y không mặc quần áo mà tiếp tục sử dụng ma túy, N và Y rủ G cùng sử dụng ma túy thì G đồng ý, N dùng quẹt gas đốt nỏ chứa ma túy cho Y, G và N cùng sử dụng, rồi tất cả cùng đi ngủ.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, N tiếp tục lấy ma túy ra sử dụng thì Y và G cùng đi lại sử dụng, N đốt ma túy cho Y, G và N cùng sử dụng. Sau đó, N nhắn tin cho Y đề nghị Y nói với G đồng ý cho N quan hệ tình dục, Y nhắn tin cho G, G đồng ý nên N đi lại chỗ G đang nằm trên nệm và cởi quần áo của G ra, G nằm ngửa, N nằm sấp đè trên người G thực hiện hành vi giao cấu với G 01 lần, thì G nói bị đau và bỏ đi vệ sinh. Lúc này, Y cũng đang nằm trên nệm không mặc quần áo nên N tiếp tục giao cấu với Y 01 lần. Khoảng 02 phút sau, G vào phòng nằm trên nệm không mặc quần áo, được sự đồng ý của G nên N tiếp tục giao cấu với

G 01 lần, nhưng do G nói bị đau nên N dừng lại, rồi cả ba mặc quần áo vào nằm ngủ.

Khoảng 08 giờ ngày 06/3/2025, N tiếp tục lấy ma túy ra sử dụng một mình. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã T đến kiểm tra phát hiện và tạm giữ N cùng tang vật.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường, gồm:

- + 01 cái khăn vải nhiều màu sắc kích thước (95x51) cm, một phần đầu khăn có vết màu đỏ nghi máu không liên tục đã khô diện rộng kích thước (39x34) cm.

- + 01 tấm ga nệm trong đó có vết màu đỏ nghi máu không liên tục đã khô diện rộng kích thước (50x65) cm, có vết ố không rõ hình dạng diện rộng kích thước (12x12) cm.

- + 01 bộ quần áo nữ màu xanh rêu trên áo có vết màu đỏ nghi máu không liên tục đã khô diện rộng kích thước (22x8) cm, mặt trong phần đáy quần có vết màu đỏ nghi máu không liên tục đã khô diện rộng kích thước (20x19) cm.

- + 01 giấy trắng (loại khăn giấy rút).

- + 06 vỏ gói ni lông màu trắng dạng túi zip bóp kín một đầu.

- + 02 vỏ gói ni lông màu đỏ dạng túi zip bóp kín một đầu.

- + 01 bình gas và 01 đầu khò.

- + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh uốn cong dạng phễu bên trong có chất bám dính nghi là ma túy được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số NS2 2118629 có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Trung N, Nguyễn Ái N1, Huỳnh Văn T2.

- + 01 gói ni lông màu trắng dạng túi zip bóp kín một đầu, kích thước (7x4) cm bên trong chứa 02 cục tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong 01 bì thư (ký hiệu 1) có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Trung N, Nguyễn Ái N1, Huỳnh Văn T2 và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ TÂN HƯNG-CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

- + 09 ống thủy tinh dài 22 cm, đường kính 0,4 cm, phần đầu ống được uốn cong, phía trên đầu phình to hình trụ tròn đường kính 01 cm (nở).

- + 130 ống thủy tinh dạng thẳng.

- Tạm giữ của Lương Ngọc G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh không sim.

- Tạm giữ của Nguyễn Trung N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro màu trắng.

- Tạm giữ của Trần Ngọc Bảo Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng.

Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 12-2025/KLTDTE-TTPY ngày 06/3/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận đối với Lương Ngọc G: Màng trinh hình cánh hoa, có vết rách mới vị trí 05-06 giờ. Không tìm thấy xác tinh trùng.

Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em 13-2025/KLTDTE-TTPY ngày 06/3/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận đối với Trần Ngọc Bảo Y: Màng trinh hình ruy băng, giãn rộng, rách cũ vị trí 06 giờ và 09 giờ. Không tìm thấy xác tinh trùng.

Kết luận giám định số 1435/KL-KTHS ngày 28/5/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Trên tấm ga nệm và quần áo nữ màu xanh rêu có dính máu người. Phân tích được cùng một kiểu gen nữ giới A từ các dấu vết máu này.

- Trên khăn vải nhiều màu gửi giám định có dính máu người. Phân tích được kiểu gen nữ giới A và kiểu gen của Nguyễn Trung N từ dấu vết máu này.

- Phân tích được kiểu gen của Nguyễn Trung N từ dấu vết máu trên mẫu khăn giấy màu trắng gửi giám định.

- Lưu kiểu gen Nguyễn Trung N và nữ giới A tại Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- H lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định (01 gói ghi khăn vải nhiều màu sắc, 01 gói ghi tấm ga nệm, 01 gói ghi quần áo nữ màu xanh rêu, 01 gói ghi một khăn giấy màu trắng).

Kết luận giám định số 30/KL-KTHS ngày 10/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh T:

- Gói 1 (ký hiệu 1): Mẫu 02 cục tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3567 gam loại Methamphetamine.

- Gói 2: Mẫu chất bám dính màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0034 gam loại Methamphetamine.

H lại đối tượng giám định:

- Gói 1: Mẫu 02 cục tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,3146 gam được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ số 30/1 ghi ngày 10/3/2025.

- Gói 2: Mẫu chất bám dính màu trắng ký hiệu M2 đã sử dụng hết cho công tác giám định, hoàn lại tang vật được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ số 30/2 ghi ngày 10/3/2025.

Kết luận giám định số 370/KL-KTHS ngày 23/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh T: Phục hồi và trích xuất dữ liệu thời gian từ ngày 01/3/2025 đến ngày 06/3/2025 trong mẫu giám định ký hiệu M1, M2, M3 kết quả như sau:

- Mẫu cần giám định ký hiệu M1 tìm thấy: Dữ liệu ứng dụng Zalo giữa tài khoản tên “Nguyễn Trung N” với tài khoản tên “Sâu”.

- Mẫu cần giám định ký hiệu M2 tìm thấy: Dữ liệu ứng dụng Zalo giữa tài khoản tên “Sâu” với tài khoản tên “Nguyễn Trung N”. Dữ liệu ứng dụng Facebook giữa tài khoản tên “Bé B” với tài khoản tên “Ngoc Giauu”.

- Mẫu cần giám định ký hiệu M3 tìm thấy: Dữ liệu ứng dụng Facebook, Facebook M giữa tài khoản tên “Ngoc Giauu” với tài khoản tên “Bé B”. Kèm theo kết luận giám định: 01 tập tin lưu dữ liệu tên “370KL23625.rar” dung lượng 19,7 MB. Hoàn lại toàn bộ đối tượng giám định đã được niêm phong theo quy định.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Trung N, Lương Ngọc G và Trần Ngọc Bảo Y đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của Lương Ngọc G là ông Lương Văn Q1 (cha ruột), không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự, không yêu bồi thường dân sự, có đơn xin bãi nại đối với Nguyễn Trung N, bà Lâm Mỹ N2 (mẹ ruột), yêu cầu Nguyễn Trung N bồi thường tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm cho Lương Ngọc G số tiền 30.000.000 đồng.

Đại diện hợp pháp của Trần Ngọc Bảo Y là bà Trần Thị H1 (mẹ ruột), không yêu cầu Nguyễn Trung N bồi thường về trách nhiệm dân sự

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2025/HS-ST ngày 23/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực N - Đồng Tháp (viết tắt là bản án sơ thẩm) đã quyết định:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 145, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm đ khoản 2 Điều 254, điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung N phạm các tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”; “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; “Sản xuất, tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung N 04 (bốn) năm tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”; 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sản xuất, tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”; 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của bốn tội là 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 07/3/2025.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 tháng 10 năm 2025, bị cáo Nguyễn Trung N có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung N, sửa quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, không xem xét chấp nhận đối với các tội danh khác, do tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp được tình tiết mới như: ngày 25/9/2025 mẹ bị cáo là bà Phan Thị T đã bồi thường cho bị hại Lương Ngọc G số tiền 23.400.000 đồng (do mẹ là bà Lâm Mỹ N2 nhận thay) và cho bị hại Trần Ngọc Bảo Y số tiền 20.000.000 đồng (do mẹ là bà Trần Thị H1 nhận thay), ngoài ra bị cáo có bà nội là Võ Thị M1 là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, nên được xem xét bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ mới cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Trung N không có tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên như nêu trên. Trong lời nói sau cùng bị cáo N yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt do bị cáo tác động gia đình khắc phục thiệt hại, bồi thường cho các bị hại Lương Ngọc G và Trần Ngọc Bảo Y, ngoài ra bị cáo có bà nội là người có công với cách mạng. Bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung N được làm và nộp trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng đã truy tố thể hiện: Bị cáo N là người sử dụng ma túy, để có dụng cụ sử dụng, bị cáo mua trên mạng xã hội 150 đoạn ống thủy tinh đem về tàng trữ tại nhà nhằm mục đích chế tạo thành dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ). Đến ngày 05/3/2025, bị cáo tự chế tạo được 10 cái nỏ cất giấu trong phòng ngủ nhằm để sử dụng ma túy, tại đây, bị cáo đã tổ chức và cùng với Lương Ngọc G, sinh ngày 23/02/2010 và Trần Ngọc Bảo Y,

sinh ngày 16/3/2010 sử dụng ma túy, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi giao cầu với G và 02 lần thực hiện hành vi giao cầu với Y. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/3/2025, Công an xã T đã phát hiện bị cáo đang tàng trữ trái phép ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,3601 gam và tàng trữ 10 cái nỏ thủy tinh, 130 đoạn ống thủy tinh thẳng, 01 bình bằng thủy tinh dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất, tinh thần và tâm sinh lý của các bị hại Trần Ngọc Bảo Y và Lương Ngọc G là người chưa thành niên trong độ tuổi từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi cần được bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến đạo đức, danh dự, nhân phẩm của các bị hại. Bị cáo vẫn còn trong độ tuổi lao động, có sức khỏe tốt nhưng không lo chịu khó lao động, để có thu nhập hợp pháp giúp ích cho bản thân, gia đình và xã hội, ngược lại bị cáo lại có lối sống sa đọa, nghiện ngập, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc. Rõ ràng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, bị dư luận xã hội lên án nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện chỉ vì để thỏa mãn cơn nghiện, cũng như dục vọng của bản thân mà bất chấp hậu quả, xem thường kỷ cương, pháp luật.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo N về các tội: “Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”; “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; “Sản xuất, tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 145; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm đ khoản 2 Điều 254; điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo N là phù hợp tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tuy nhiên, tại Tòa án cấp sơ thẩm bị cáo chỉ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên chỉ được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo N cung cấp thêm tình tiết mới là bị cáo đã tác động gia đình (mẹ của bị cáo là bà Phan Thị T) khắc phục thiệt hại, bồi thường cho bị hại Lương Ngọc G số tiền 23.400.000 đồng (do mẹ G là bà Lâm Mỹ N2 nhận thay) và cho bị hại Trần Ngọc Bảo Y số tiền 20.000.000 đồng (do mẹ Y là bà Trần Thị H1 nhận thay); bà N2, bà H1 đã yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại Lương Ngọc G là ông Lương Văn Q1 (cha của G) cũng có Đơn bãi nại không yêu cầu trách nhiệm dân sự và hình sự đối với bị cáo N, ngoài ra bị cáo có bà nội là Võ Thị M1 là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, nên được Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là

tình tiết giảm nhẹ mới chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, nên được Tòa án cấp phúc thẩm xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ cơ sở nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo N yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt đối với tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”; đối với các tội khác không đủ điều kiện để được xem xét giảm nhẹ hình phạt, nên không được chấp nhận. Vì vậy, sửa quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt. Việc sửa án sơ thẩm không có lỗi từ Tòa án cấp sơ thẩm mà do phát sinh tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm.

[5] Từ những nội dung trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Trung N đối với tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”;

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2025/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực N - Đồng Tháp về hình phạt.

2.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung N phạm các tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”; “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; “Sản xuất, tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 145, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm đ khoản 2 Điều 254, điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm b, s khoản 1 và khoản Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”; 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sản xuất, tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”; 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của bốn tội nêu trên là 18 (mười tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 07/3/2025.

2.2. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trung N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ GDKT 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND khu vực N - Đồng Tháp (02 bản);
- VKSND khu vực N - Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- CQCSĐT Công an Tỉnh;
- Trại Tạm giam số 1 Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng GDKTTT&THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VT, HSVA ^(Danh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tấn Lợi